

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày 01-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;
Bà Trần Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Văn H**. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: **ấp H, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1944 (chết) và bà **Võ Thị S**, sinh năm 1950; bị cáo có vợ tên **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1977; có 02 người con, (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21 tháng 7 năm 2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại; 03 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 46 phút, ngày 10/01/2022, **Nguyễn Văn H** điều khiển xe ô tô biển số 61A-950.98 lưu thông trên đường ĐT 744 hướng **Cầu S về Cầu S**. Khi đến khu vực **ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương**, do ngủ gật nên **H** điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái theo chiều xe đi của **H** thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70G1-339.71 do **Đoàn H1** điều khiển, chở bà **Nguyễn Thị Kim P** ngồi phía sau theo chiều ngược lại khiến **Đ** cùng bà **P** và xe mô tô ngã xuống đường. Bà **P** được đưa đến **Trung tâm Y tế huyện D** cấp cứu và chết tại Trung tâm Y tế, **Đ** được đưa đến **Bệnh viện Đa khoa tỉnh B** cấp cứu, hai xe bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** tiến hành trưng cầu **Phòng K Công an tỉnh B** khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện theo quy định của pháp luật. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là là đoạn đường nhựa, thẳng, có dốc lồi về hướng **Cầu S**, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Chiều rộng mặt đường là 07m, có vạch sơn kẻ đường nét đứt, phân hai chiều đường, mỗi chiều rộng 3,5m.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: lấy trụ điện số H5/Km58 trong lề trái hướng **Cầu S** đi Cầu số 4 làm điểm mốc chuẩn, lấy mép đường bên phải hướng **Cầu S** đi Cầu số 4 làm mép đường làm chuẩn.

Trên mặt đường có một vết cày kéo dài đến đồ gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 70G1-339.71, kích thước (8,2 x 0,02)m, đầu vết cày cách lề chuẩn 1,8m.

Xác định vùng va chạm đầu tiên có đường kính 1m00, tâm cách lề chuẩn 1,9m, cách đầu vết cày 2,2m, cách trục trước bên phải xe ô tô biển số 61A-950.98 là 3,2m.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 49A/GĐPY ngày 12/01/2022 của **Phòng K - Công an tỉnh B** kết luận nguyên nhân chết của **Nguyễn Thị Kim P**: đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 60/2022/GĐCH-PC09 ngày 15/3/2022 của **Phòng K - Công an tỉnh B** kết luận:

Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: dấu vết trượt xước sơn màu xanh, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) và lún, biến dạng ở giữa khung cản đầu xe, biển số, lưới tản nhiệt, két nước, đèn chiếu sáng trước bên phải cong, biến dạng cạnh trước giữa nắp capo xe ô tô biển số 61A-950.98, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) và vỡ khuyết, biến dạng chấn bunn bánh trước, búng chấn gió trước, cong ép hai phuộc trước về sau xe mô tô biển số 70G1-339.71, có chiều từ trước về sau.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: phần trước đầu xe ô tô biển số 61A-950.98 va chạm vào phần trước đầu xe mô tô biển số 70G-

339.71 theo hướng ngược chiều nhau, làm xe mô tô đổ ngã sang trái, trượt trên mặt đường, tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2022/GDPY ngày 04/4/2022 của Trung tâm P1 – Sở Y tế tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Đoàn H là 63%.

Vật chứng liên quan đến vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển số biển số 61A-950.98, nhãn hiệu Toyota, màu sơn: xanh, số máy 3S1571004, số khung ST1910028378. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn H. Ngày 26/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả lại xe ô tô trên cho Nguyễn Văn H theo Quyết định xử lý vật chứng số 29/QĐ ngày 26/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Bình Dương.

- 01 giấy phép lái xe Hạng B2 số 740120004615 mang tên Nguyễn Văn H, do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/11/2014 có giá trị đến ngày 21/11/2024. Quá trình điều tra, đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo H. Đề nghị trả lại giấy phép lái xe Hạng B2 này cho bị cáo H.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, biển 70G1-339.71, số máy HC12E-5388500, số khung RLHHC1215DY38833. Quá trình điều tra, đây là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Văn Đ1. Đề nghị trả lại xe mô tô trên cho ông Đ1.

Về trách nhiệm dân sự: Hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Nguyễn Thị Kim P gồm: mẹ đẻ Ngô Thị X, chồng Đoàn Văn Đ1; con đẻ Đoàn Hải Đ2. Quá trình điều tra, làm việc, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 250.000.000 đồng, bà Ngô Thị X, ông Đoàn Văn Đ1 và cháu Đoàn Hải Đ2 không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Bình Dương đã quyết định.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Về trách nhiệm hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn H làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử cho giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn H** được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Văn H** đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 10 giờ 46 phút, ngày 10/01/2022, tại đoạn **đường Đ thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương**, bị cáo **Nguyễn Văn H** điều khiển xe ô tô biển số 61A-950.98 hướng từ **Cầu S đi Cầu số E**, bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình nên đã đụng xe mô tô biển số 70G1-339.71 do cháu **Đoàn Hải Đ2** điều khiển chở bà **Nguyễn Thị Kim P** ngồi phía sau đi theo chiều ngược lại. Vụ tai nạn làm bà **Nguyễn Thị Kim P** chết do đa chấn thương, cháu **Đoàn Hải Đ2** bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo **H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn H**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Tòa án nhân dân huyện DT; | 2 |
| - Viện kiểm sát nhân dân huyện DT; | 1 |
| - Chi cục Thi hành án dân sự huyện DT; | 1 |
| - Phòng PV06 Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an huyện DT; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 2 |
| - Bị cáo; | 2 |
| - Tổ Hành chính Tư pháp; | 1 |
| - Lưu: HSVA, Tòa HS. | 2 |
| | 2 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Bùi Ngọc Thạch

